

tā tā zuò shén me gōng zuò
他/她 做 什 么 工 作? What does he/she do?

1. Drag the words in the boxes under the right pictures

2. Record your voice reading the words.



tā shì
 他是_____。



tā shì
 他是_____。



tā shì
 他是_____。



tā shì
 他是_____。



tā shì
 她是_____。



tā shì
 她是_____。

lǎoshī
 老师

hùshi
 护士

yīshēng
 医生

jǐngchá
 警察

xiāofángyuán
 消防员

sījī
 司机